

Số: 72/2018/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 11 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 93/2018/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị N, sinh năm 1988;

Trú tại: Khối T, phường QT, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Lê Minh S, sinh năm 1986;

Trú tại: Khối T, phường QT, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Cao Thị N và anh Lê Minh S

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Giao con chung là Lê Ngọc Ngân C, sinh ngày 09/5/2015 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng; Anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N mỗi tháng 1.000.000đ (Bằng chữ: Một triệu đồng), kể từ tháng 9/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh S có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản: Chị N và anh S thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị N phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007050, ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh Nghệ An; Hoàn trả cho chị N 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

Anh S phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, khoản tiền người phải thi hành án chưa thi hành án còn phải chịu khoản lãi suất theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TX.H;
- Chi cục THADS TX.H;
- UBND phường NT, thị xã C, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Ngọc Hà